

Số: 401/TVG-TB

V/v: Kết quả tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng
văn bản

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải

Mã chứng khoán: TVG

Địa chỉ trụ sở chính: Số 26, ngõ 371, phố Kim Mã, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0243 771 4276

Người thực hiện công bố thông tin: Ông Đặng Tuấn Cường

Nội dung công bố thông tin:

Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao Thông Vận Tải trân trọng công bố:

- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo số: 05/TRICC/BBKP – ĐHĐCĐ ngày 21/08/2026;
- Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo số: 06/TRICC/NQ - ĐHĐCĐ ngày 21/08/2026;
- Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty đính kèm Nghị quyết.

Địa chỉ Website đăng tải toàn bộ thông tin: <http://tricc.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, HĐQT.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Đặng Tuấn Cường

Số: 06/TRICC/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 21 tháng 08 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CP TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 và Luật số 76/2025/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2025;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019; sửa đổi bởi Luật số 56/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải;
- Căn cứ Biên bản kiểm phiếu của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải số: 05/TRICC/BBKP - ĐHĐCĐ ngày 21/08/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã với các thông tin cụ thể tại Tờ trình số: 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 (Đính kèm Nghị quyết này).

Điều 2. Giao/ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số: 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty (Đính kèm Nghị quyết này).

Điều 3. Thông qua chủ trương giao dịch với người có liên quan phục vụ triển khai Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số: 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty (Đính kèm Nghị quyết này).

Điều 4. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số: 17/TTr-HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty (Đính kèm Nghị quyết này).

Điều 5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số: 17/TTr-HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty (Đính kèm Nghị quyết này).

Điều 6. Điều khoản thi hành:

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày được thông qua. Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Sở GDCKHN;
- UBCKNN;
- Lưu HCNS.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT



Nguyễn Du

Số : 16/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã và
giao/ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Dự án**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tư vấn đầu tư và xây dựng Giao thông vận tải;
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT Công ty về việc Phê duyệt các tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cổ đông Công ty bằng văn bản và phân công nhân sự thực hiện công tác kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo số 16/TRICC/NQ-HĐQT ngày 10/8/2026;
- Căn cứ Nhu cầu quản lý, khai thác và phát triển quỹ đất phục vụ chiến lược phát triển dài hạn của Công ty.

Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao Thông Vận Tải hiện đang là chủ sở hữu của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AA 01688808 cấp ngày 18/12/2025 tại địa chỉ: Số 26, Ngõ 371 Phố Kim Mã, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội (sau đây gọi là “Khu đất”). Khu đất có ý nghĩa quan trọng đối với định hướng tái cơ cấu, phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh và gia tăng giá trị cho Công ty trong trung và dài hạn. Để chủ động, linh hoạt trong việc nghiên cứu, lựa chọn và triển khai các phương án khai thác, đầu tư, phát triển Khu đất phù hợp với quy định pháp luật và điều kiện thực tế từng thời kỳ, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua chủ trương Đầu tư Dự án Khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã và phân cấp cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện, cụ thể như sau:

A. Thông tin Dự án đầu tư

1. Tên dự án: Khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã
2. Địa điểm xây dựng: Số 26, Ngõ 371 Kim Mã, Phường Giảng Võ, Tp. Hà Nội.
3. Chủ đầu tư: Công ty cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao Thông Vận Tải
4. Mục tiêu đầu tư Dự án: Phát triển dự án nhà ở xã hội trên Khu đất nhằm khai thác hiệu quả quỹ đất của Công ty, đáp ứng nhu cầu nhà ở của các đối tượng theo quy định của pháp luật và mang lại hiệu quả đầu tư, kinh doanh.
5. Tổng mức đầu tư: 850 tỷ đồng
6. Tiến độ được phê duyệt: 2026 – 2030
7. Tiến độ dự kiến hoàn thành: 2030



8. Diện tích đất thực hiện dự án: 2.485 m²

B. Cơ cấu sản phẩm nhà ở của Dự án

1. Tổng diện tích sàn nhà ở của Dự án: 44.000 m²

2. Nhà ở thương mại/tái định cư:

2.1. Tổng diện tích sàn nhà ở chung cư: 44. 000 m²

2.2. Số lượng căn hộ nhà ở chung cư: 320 căn

3. Hình thức quản lý dự án:

C. Tình hình triển khai dự án:

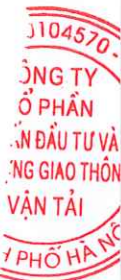
1. Văn bản pháp lý liên quan tới Chủ đầu tư: Chủ đầu tư đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất AA 01688808 cấp ngày 18/12/2025.

2. Về quy hoạch và thủ tục khác: Vị trí đề xuất thuộc ô G, quy hoạch phân khu đô thị H1 – 2 tỷ lệ 1/2000 được UBND Thành phố Hà Nội phê duyệt tại Quyết định số 1359/QĐ – UBND ngày 19/03/2021.

D. Giao/ủy quyền Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Dự án

Để chủ động trong việc tổ chức triển khai thực hiện Dự án, trên cơ sở chủ trương đầu tư và các nội dung cơ bản của Dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Dự án và quyết định các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn các nội dung sau:

1. Quyết định phương án quản lý, khai thác, đầu tư và phát triển Khu đất; lựa chọn hình thức đầu tư, mô hình đầu tư và phương án tổ chức thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật.
2. Phê duyệt, điều chỉnh các nội dung chi tiết của Dự án như quy mô, tiến độ, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, phương án tài chính, phương án khai thác và các nội dung khác phục vụ việc triển khai Dự án, với điều kiện việc điều chỉnh không làm thay đổi chủ trương đầu tư đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua hoặc thuộc trường hợp pháp luật bắt buộc phải trình Đại hội đồng cổ đông quyết định.
3. Quyết định việc thành lập doanh nghiệp dự án; quyết định việc góp vốn, điều chỉnh vốn góp, cơ cấu sở hữu, người đại diện phần vốn góp của Công ty tại doanh nghiệp dự án; quyết định việc hợp tác đầu tư, liên doanh, liên kết, hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC), góp vốn, nhận chuyển nhượng, chuyển nhượng vốn và các hình thức hợp tác khác để triển khai Dự án theo quy định của pháp luật.
4. Quyết định và ký kết các hợp đồng, giao dịch, thỏa thuận, hồ sơ pháp lý; thực hiện các thủ tục với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức tín dụng, tổ chức, cá nhân có liên quan; quyết định phương án huy động vốn và các công việc cần thiết khác để triển khai Dự án theo quy định của pháp luật.



5. Hội đồng quản trị được quyền phân công hoặc ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Người đại diện theo pháp luật hoặc cá nhân, tổ chức

khác thực hiện một hoặc một số công việc cụ thể theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

C. Thông qua chủ trương giao dịch với người có liên quan phục vụ triển khai Dự án

1. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận chủ trương để Công ty ký kết và thực hiện Hợp đồng liên danh với Công ty cổ phần xây dựng và Lắp Đặt Viễn Thông (Mã số Doanh nghiệp: 0102035139) trong trường hợp giao dịch này thuộc giao dịch với người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.
2. Giao Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn phương án hợp tác; đàm phán; quyết định các điều khoản cụ thể; ký kết, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt và tổ chức thực hiện các hợp đồng, giao dịch quy định tại mục 1; quyết định các biện pháp triển khai cần thiết nhằm bảo đảm hiệu quả đầu tư của Dự án, trên cơ sở bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này.
3. Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức thực hiện các giao dịch nêu trên theo nguyên tắc công khai, minh bạch, bảo đảm lợi ích hợp pháp của Công ty và cổ đông; đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp gần nhất về tình hình thực hiện các giao dịch đã được chấp thuận theo Điều này.

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các quyền được giao theo Nghị quyết này và có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai Dự án, các quyết định quan trọng đã thực hiện và tình hình thực hiện các giao dịch thuộc phạm vi Nghị quyết này tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông.

Thời hạn giao/ủy quyền: Kể từ ngày Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này; thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tình hình thực hiện Dự án tại kỳ họp gần nhất.

Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HCNS.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Du

Số: 17/TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 08 năm 2026

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua thay đổi ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ Công ty,
Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Tư vấn Đầu tư và
Xây dựng Giao thông Vận tải**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao thông Vận tải;
- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty;
- Căn cứ Nghị quyết số: 15/NQ – HĐQT ngày 23 tháng 07 năm 2026 về việc kế hoạch lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản,
- Căn cứ Nghị quyết của HĐQT Công ty về việc Phê duyệt các tài liệu phục vụ việc lấy ý kiến cổ đông Công ty bằng văn bản và phân công nhân sự thực hiện công tác kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản theo số 16/TRICC/NQ-HQĐT ngày 10/8/2026;

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và phê duyệt nội dung về việc thay đổi ngành nghề kinh doanh, sửa đổi Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, cụ thể như sau:

I. Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty

1. Thông qua việc bổ sung ngành nghề của Công ty

Để phù hợp với định hướng hoạt động thực tế của Công ty, HĐQT kính đề nghị ĐHCĐ xem xét việc bổ sung ngành nghề kinh doanh sau:

1. Bổ sung ngành, nghề kinh doanh sau (kê khai trong trường hợp doanh nghiệp thông báo bổ sung ngành, nghề kinh doanh vào danh sách ngành, nghề kinh doanh đã đăng ký với cơ quan đăng ký kinh doanh):

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh được bổ sung	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính (Trường hợp ngành, nghề kinh doanh được bổ sung là ngành, nghề kinh doanh chính thì đánh dấu X để chọn một

			<i>trong các ngành, nghề đã kê khai)</i>
1.	Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng	8210	

II. Sửa đổi Điều lệ Công ty

1. Bổ sung điểm t, khoản 1, Điều 4 Ngành nghề kinh doanh của Công ty, cụ thể như sau:

t) “Hoạt động hành chính và hỗ trợ văn phòng”

2. Sửa đổi điểm a, khoản 1, Điều 20. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Nội dung điểm a, khoản 1, Điều 20 trước khi thay đổi như sau:

“Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến. Tại Đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ không tán thành nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hoặc không tán thành để quyết định. Kết quả kiểm phiếu được Chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ tọa cuộc họp”.

Nội dung điểm a, khoản 1, Điều 20 sau khi thay đổi như sau:

Khi tiến hành đăng ký tham dự Đại hội, Công ty cấp cho mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền hợp pháp có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết hoặc phiếu biểu quyết (hoặc thiết bị biểu quyết điện tử, nếu có), trên đó thể hiện mã số đăng ký, họ và tên của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông. Việc biểu quyết được thực hiện theo một trong các hình thức: giơ thẻ, bỏ phiếu hoặc biểu quyết điện tử theo hướng dẫn của Chủ tọa cuộc họp. Cổ đông biểu quyết theo các phương án: Tán thành, Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Đối với từng nội dung biểu quyết, Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm đếm số phiếu biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không có ý kiến; đồng thời xác định số phiếu hợp lệ, không hợp lệ. Kết quả kiểm phiếu được Ban Kiểm phiếu lập biên bản và được Chủ tọa/Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước khi bế mạc cuộc họp. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu

theo đề nghị của Chủ tọa. Số lượng thành viên Ban Kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp.

3. Sửa đổi khoản 12, Điều 30 Cuộc họp Hội đồng quản trị

Tại khoản 12, Điều 30, Nội dung Điều lệ trước khi thay đổi như sau:

“Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Quản trị”.

Nội dung Điều lệ sau sửa đổi khoản 12, Điều 30 Cuộc họp Hội đồng Quản trị như sau:

“Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp hoặc ủy quyền dự họp tán thành (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng Quản trị”

4. Bổ sung khoản 13 thuộc Điều 30 Cuộc họp Hội đồng quản trị như sau:

13. Biên bản họp Hội đồng quản trị

“Chủ tịch Hội đồng Quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:

(i) Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản; hoặc

(ii) Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc

(iii) Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa và người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 30 Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa và người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

5. Sửa đổi khoản 4, Điều 59. Ngày hiệu lực

Tại khoản 4, Điều 59, Nội dung Điều lệ trước khi thay đổi như sau : “ Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu 1/2 tổng số thành viên Hội đồng quản trị”

Nội dung Điều lệ sau sửa đổi khoản 4, Điều 59 như sau :

“Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ công ty có giá trị khi có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật của Công ty hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền”.

III. Sửa đổi Quy chế Nội bộ về quản trị Công ty

1. Sửa đổi khoản 13, Điều 22. Cuộc họp của Hội đồng Quản trị

Nội dung của khoản 13, Điều 22 trước khi thay đổi như sau:

“13. Biên bản họp Hội đồng quản trị

a) Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản bao gồm các nội dung chủ yếu theo quy định tại khoản 1, Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị, có chữ ký của Chủ tọa, Thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham dự.

b) Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ

nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều 16 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị thì biên bản này có hiệu lực.

c) Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị”.

Nội dung của khoản 13, Điều 22 sau khi thay đổi như sau:

13. Biên bản họp Hội đồng quản trị

“Chủ tịch Hội đồng Quản trị có trách nhiệm gửi biên bản họp Hội đồng quản trị tới các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong cuộc họp trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ ngày gửi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b. Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- c. Thời gian, địa điểm họp;
- d. Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- e. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- f. Tóm tắt phát biểu ý kiến trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- g. Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i. Họ, tên, chữ ký của những người sau:
 - (i) Có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp và người ghi biên bản; hoặc
 - (ii) Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất 01 thành viên Hội đồng quản trị tham gia họp; hoặc
 - (iii) Có chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa và người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ

nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g và h khoản 13, Điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa và người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với Công ty do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

2. Sửa đổi bổ sung Điều 40. Điều khoản thi hành

Nội dung Điều 40. Điều khoản thi hành trước khi thay đổi như sau:

1. Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty CP Tư vấn Đầu tư và Xây dựng GTVT bao gồm 07 chương, 40 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 13 tháng 06 năm 2026.
2. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Phó chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty hoặc người được uỷ quyền.
3. Các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, các cổ đông và cán bộ công nhân viên của Công ty có trách nhiệm tuân thủ Quy chế này./.

Nội dung Điều 40. Điều khoản thi hành sau khi sửa đổi như sau:

Điều 40. Sửa đổi, bổ sung Quy chế và hiệu lực

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đề xuất sửa đổi, bổ sung quy chế này khi thấy cần thiết cho phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty, phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật.
2. Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động quản trị nội bộ của Công ty chưa được đề cập trong Quy chế này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này hoặc có những quy định tại Quy chế này trái với những quy định pháp luật hiện hành liên quan thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên áp dụng và điều chỉnh hoạt động quản trị nội bộ của Công ty.
3. Trong trường hợp có bất kỳ sự mâu thuẫn nào giữa các nội dung quy định tại Điều lệ và Quy chế này, thì các quy định tại Điều lệ sẽ được ưu tiên áp dụng.
4. Quy chế này được Đại hội đồng cổ đông thông qua sửa đổi, bổ sung và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 21...tháng 1...năm 2026 và do Chủ tịch HĐQT thay mặt Đại hội đồng cổ đông ký ban hành bao gồm 07 chương, 40 Điều.
5. Trên cơ sở Quy chế này, Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

ban hành các Quy chế nội bộ của Công ty phù hợp với thực tế tổ chức và hoạt động của Công ty để triển khai.

6. Các bản sao hoặc trích lục Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty phải có chữ ký của Người đại diện theo pháp luật hoặc người được Người đại diện theo pháp luật ủy quyền.
7. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các đơn vị, các cá nhân có liên quan có trách nhiệm tổ chức, triển khai, thực hiện Quy chế này./.

IV. Giao/Ủy quyền cho Ông Đặng Tuấn Cường – Tổng Giám đốc, đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty, được:

- Ký và ban hành Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung sau khi đã thực hiện đầy đủ các thủ tục cần thiết theo quy định của pháp luật;
- Thay mặt Công ty thực hiện các thủ tục đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HCNS, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Du

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
PHIẾU LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
(V/v Thông qua chủ trương Đầu tư dự án khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã
và các nội dung cần thiết khác)

Hôm nay, vào hồi 17 giờ 10 phút ngày 21/8/2026, Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao Thông Vận Tải ("**Công ty**") đã tiến hành kiểm phiếu biểu quyết những vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết với hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tại trụ sở chính của Công ty. Việc kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được tiến hành với các thành viên sau:

A. Tổ chức kiểm phiếu

Đại diện Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Du

- Chủ tịch HĐQT Công Ty

Ông Đặng Tuấn Cường

- Thành viên HĐQT kiêm TGD Công ty

B. Người kiểm phiếu:

Bà Phạm Thị Lan

- Kế toán trưởng Công ty

Ông Phạm Thành Đoàn

- Phó Trưởng Ban Kinh doanh và điều phối dự án

C. Người giám sát kiểm phiếu

Bà Trần Thu Oanh

- Trưởng Ban Kiểm soát của Công Ty

I. THÔNG TIN CÔNG TY:

Tên công ty: Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Giao Thông Vận Tải

Địa chỉ trụ sở chính: Số 26, Ngõ 371 Kim Mã, Phường Giảng Võ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Mã số doanh nghiệp: 0100104570

Số điện thoại: 024 37714276

Website: <https://tricc.vn/>

II. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT:

Lấy ý kiến các cổ đông Công ty liên quan đến:

1. Thông qua chủ trương đầu tư Dự án Khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã và giao/ủy quyền cho HĐQT tổ chức triển khai thực hiện Dự án cụ thể theo Tờ trình số 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty;

2. Thông qua chủ trương giao dịch với người có liên quan phục vụ triển khai Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty;



3. Thông qua việc (i) bổ sung ngành nghề kinh doanh, (ii) sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và (iii) Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cụ thể theo Tờ trình số 17/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.

III. NỘI DUNG KIỂM PHIẾU

- Tổng số Tờ phiếu lấy ý kiến phát ra: 122 Tờ phiếu lấy ý kiến, tương ứng 2.029.589 Cổ phần; tương đương 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng số Tờ phiếu lấy ý kiến thu về: 14 Tờ phiếu lấy ý kiến, tương ứng 1.884.989 Cổ phần, tương đương 92,88 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Trong đó:

- + Số phiếu biểu quyết hợp lệ: 14 Tờ phiếu, tương ứng 1.884.989 Cổ phần, tương đương 92,88 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- + Số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 Tờ phiếu, tương ứng 0 Cổ phần.

(Phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết như đính kèm)

1. **Nội dung/Vấn đề 1:** Thông qua chủ trương Đầu tư Dự án khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã, cụ thể theo tờ trình số: 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026.

STT	Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Số phiếu biểu quyết	14	0	0
2	Số cổ phần biểu quyết	1.884.989	0	0
3	Tỷ lệ (%) số cổ phần biểu quyết	92,88 %	0 %	0 %

2. **Nội dung/Vấn đề 2:** Giao/ủy quyền Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.

STT	Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Số phiếu biểu quyết	13	0	1
2	Số cổ phần biểu quyết	1.851.429	0	33.560
3	Tỷ lệ (%) số cổ phần biểu quyết	91,22 %	0 %	1,65 %

3. **Nội dung/Vấn đề 3:** Thông qua chủ trương giao dịch với người có liên quan phục vụ triển khai Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty.

STT	Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Số phiếu biểu quyết	10	0	1
2	Số cổ phần biểu quyết	1.008.030	0	33.560
3	Tỷ lệ (%) số cổ phần biểu quyết	84,98 %	0 %	2,83 %

Ghi chú: Đối với nội dung biểu quyết về giao dịch với người có liên quan, cụ thể ĐHĐCĐ chấp thuận chủ trương để Công ty ký kết và thực hiện liên danh với Công ty cổ phần xây dựng và lắp đặt Viễn Thông, Trong đó Cổ đông Nguyễn Du (Chủ tịch Hội đồng quản trị), Cổ đông Nguyễn Doãn Bình (Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị) và bà Trần Thu Oanh (Trưởng Ban Kiểm soát) thuộc trường hợp không có quyền biểu quyết đối với nội dung này theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Vì vậy, số cổ phần có quyền biểu quyết do các cổ đông nêu trên sở hữu/đại diện không được tính vào tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đối với nội dung này khi xác định tỷ lệ thông qua.

4. **Nội dung/Vấn đề 4:** Thông qua việc (i) bổ sung ngành nghề kinh doanh (ii) sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 10/08/2026 của HĐQT.

STT	Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Số phiếu biểu quyết	14	0	0
2	Số cổ phần biểu quyết	1.884.989	0	0
3	Tỷ lệ (%) số cổ phần biểu quyết	92,88 %	0 %	0 %

5. **Nội dung/Vấn đề 5:** Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 10/08/2026 của HĐQT.

STT	Kết quả	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Số phiếu biểu quyết	13	0	1
2	Số cổ phần biểu quyết	1.851.429	0	33.560
3	Tỷ lệ (%) số cổ phần biểu quyết	91,22 %	0 %	1,65 %

570-
TỶ
AN
TƯ VÀ
THÔNG
TÀI
HÀ NỘI

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA.

Căn cứ vào kết quả kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông Công ty đã thống nhất thông qua nội dung lấy ý kiến bằng văn bản, gồm:

1. Thông qua chủ trương Đầu tư Dự án khu nhà ở hỗn hợp 371 Kim Mã, cụ thể theo tờ trình số: 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026;
2. Giao/ủy quyền Hội đồng quản trị tổ chức triển khai thực hiện Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty;
3. Thông qua chủ trương giao dịch với người có liên quan phục vụ triển khai Dự án, cụ thể nội dung tại Tờ trình số 16/TTR – HĐQT ngày 10/08/2026 của Hội đồng Quản trị Công ty;
4. Thông qua việc (i) bổ sung ngành nghề kinh doanh (ii) sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 10/08/2026 của HĐQT;
5. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo nội dung chi tiết tại Tờ trình số 17/TTr-HĐQT ngày 10/08/2026 của HĐQT.

Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị của Công ty triển khai các công việc để ban hành toàn văn Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung theo nội dung đã được phê duyệt.

Giao Người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai các công việc để ban hành toàn văn Điều lệ của Công ty sau khi sửa đổi, bổ sung theo nội dung đã được phê duyệt.

Biên bản hoàn tất vào lúc 17 giờ 20' cùng ngày và được lưu tại trụ sở chính của Công ty, mọi thành viên thống nhất ký tên xác nhận.



Nguyễn Du

NGƯỜI KIỂM PHIẾU

Bà Phạm Thị Lan - Kế toán trưởng Công ty:.....

Ông Phạm Thành Đoàn – Phó Trưởng Ban Kinh doanh và điều phối dự án

.....

NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

Bà Trần Thu Oanh – Trưởng ban Kiểm soát:

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG GIAO THÔNG VẬN TẢI

PHỤ LỤC

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG THAM GIA BIỂU QUYẾT BẢNG VẦN BẢN



STT	Mã cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Ghi chú
1	TVG01	506,244	506,244	
2	TVG02	405,918	405,918	
3	TVG03	337,055	337,055	
4	TVG04	493,204	493,204	
5	TVG05	100,000	100,000	
6	TVG06	354	354	
7	TVG07	200	200	
8	TVG08	100	100	
9	TVG09	300	300	
10	TVG10	1,888	1,888	
11	TVG11	1,600	1,600	
12	TVG12	4,366	4,366	
13	TVG13	200	200	
14	TVG14	33,560	33,560	
	Tổng	1,884,989	1,884,989	